TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 06/QĐ-TA	K, ngày 25 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH KIÊN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà **Lê Thị Diễm**

2. Thư ký phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Ý**

Ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Kiên Giang; địa chỉ: Khu phố Ba Hòn, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang. Tòa án nhân dân huyện K tiến hành mở phiên họp trực tuyến về việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 08/QĐ-TA ngày 21 tháng 7 năm 2023 đối với:

Họ và tên: **Lê Thị Kim N**. Giới tính: Nữ

Sinh ngày 21 tháng 3 năm 2001

CMND/CCCD số: 091301008874, ngày cấp 13/12/2022 nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

Dân tộc: Kinh

Tôn Giáo: Không

Trình độ học vấn: 09/12

Nguyên quán: Thị xã M, tỉnh Hậu Giang

Nơi đăng ký thường trú: Tổ 14, ấp Kinh 4, xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Chổ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: Làm thuê

Tiền án, tiền sự: Không

Con ông: Lê Minh S, sinh năm 1960 và bà Trương Thị D, sinh năm 1970 (đã chết).

Đương sự có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Cơ quan đề nghị: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện K, tỉnh Kiên Giang; Người đại diện theo pháp luật: Ông **Giang S**; chức vụ: Trưởng phòng; Người đại diện theo ủy quyền bà **Lê Ngọc N** – Chức vụ: Phó Trưởng phòng, theo Giấy ủy quyền số 02/GUQ-LĐTBXH ngày 24/7/2023.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên họp: Ông **Thái Xuân N -** Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Vào lúc 07 giờ 00 phút, ngày 27/4/2023 Công an thị trấn K, huyện K đã lập biên bản xét nghiệm chất ma túy đối với Lê Thị Kim N, theo kết quả xét nghiệm của Trạm y tế thị trấn K xác định Lê Thị Kim N dương tính với chất ma túy tổng hợp MDMA (theo phiếu kết quả ngày 05/5/2023). Đến khoảng 10 giờ cùng ngày Công an thị trấn K lập biên bản vi phạm hành chính đối với Lê Thị Kim N, do N đã sử dụng trái phép chất ma túy. Qua lời khai thể hiện Lê Thị Kim N đã nhiều lần sử dụng chất ma túy và lần gần nhất vào 26/4/2023 sử dụng tại khu phố N, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang. Tại biên bản vi phạm và bản tường trình Lê Thị Kim N không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.

Tại văn bản đề nghị số 09/LĐTBXH-TNXH ngày 11/7/2023 của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện K đề nghị Tòa án nhân dân huyện K xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Thị Kim N do đã sử dụng ma túy tổng hợp MDMA, kết quả xét nghiệm Lê Thị Kim N đã nghiện ma túy và hiện nay không có nơi cư trú ổn định. Qua thẩm định tính pháp lý hồ sơ đã đầy đủ thủ tục theo quy định của pháp luật và đủ căn cứ để đưa người bị đề nghị vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đề nghị Tòa án xem xét, quyết định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K phát biểu quan điểm: Quá trình thụ lý hồ sơ, giải quyết và tại phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Thị Kim N, Thẩm phán đã tiến hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Qua bản đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện K thấy đủ căn cứ đưa Lê Thị Kim N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, do đó đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện K.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên họp. Sau khi nghe đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện K phát biểu đề nghị đưa Lê Thị Kim N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc,

trên cơ sở ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng lao động – Thương binh và Xã hội huyện, đồng thời người bị đề nghị cũng đồng ý tự nguyện ở lại Cơ sở để điều trị việc sử dụng chất ma túy để sớm trở về hòa nhập cộng đồng, Tòa án nhân dân huyện K nhận định:

Xét về trình tự, thủ tục lập hồ sơ: Cơ quan đề nghị thực hiện đúng theo các điểm b, d, đ khoản 1, khoản 2 Điều 103; Khoản 1 Điều 104 Luật xử lý hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020); Khoản 2, khoản 3 Điều 104 Luật xử lý hành chính năm 2012. Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma tuý, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Nghị định 109/2021/NĐ-CP ngày 08/12/2021 của Chính Phủ quy định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy và hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy; Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng Chống ma túy. Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính được quy định tại khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 sửa đổi bổ sung năm 2020.

Xét về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, biên bản xét nghiệm chất ma túy, biên bản vi phạm hành chính, phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với người bị đề nghị, xét thấy đã đủ cơ sở xác định Lê Thị Kim N sử dụng trái phép chất ma túy và đã nghiện ma túy tổng hợp MDMA, đồng thời Lê Thị Kim N không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.

Về nơi cư trú của người bị đề nghị, qua xác minh tình trạng nơi cư trú thì Lê Thị Kim N đăng ký thường trú tại tổ 14, ấp 4, xã G, huyện Đ, tỉnh Kiên Giang nhưng không có sinh sống thường xuyên tại địa phương, xác minh trên địa bàn khu phố Cư Xá, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang thì N không đăng ký tạm trú theo quy định.

Xét đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện K, đồng thời xét hành vi sử dụng chất ma túy và tình trạng nghiện ma túy của Lê Thị Kim N, nhận thấy N đã nhiều lần sử dụng chất ma tuý, chính quyền địa phương đã tạo điều kiện cho N tự nguyện cai nghiện, nhưng N không tự nguyện đăng ký cai nghiện nên cần phải đưa Lê Thị Kim N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian nhất định để cai nghiện ma tuý, phục hồi sức khoẻ, tạo điều kiện tái hoà nhập cộng đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 6, Điều 95, Khoản 2 Điều 104; Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Khoản 1 Điều 96; các điểm b, d, đ khoản 1, khoản 2 Điều 103; Khoản 1 Điều 104 Luật xử lý hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020); Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma tuý, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Nghị định 109/2021/NĐ-CP ngày 08/12/2021 của Chính Phủ quy định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy và hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy; Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng Chống ma túy.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Thị Kim N.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 05/5/2023).

3. Người bị áp dụng có quyền khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện K có quyền kháng Nghị quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện K; Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang; Công an huyện K; cơ quan, tổ chức có liên quan và người bị đề nghị có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện KL;
- Công an huyện KL;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện KL;
- Cơ sở cai nghiện ma túy.
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Diễm